

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LẬP TRÌNH ỨNG DỤNG JAVA		
Mã học phần:	71ITSE30403	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71ITSE30403_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		90 phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	☐ Có	☒ Không	
- Yêu cầu: Phòng máy có cài phần mềm NETBEAN 2022. - Sinh viên thi trên phòng máy của trường. - Sinh viên KHÔNG sử dụng tài liệu giấy, điện thoại và Internet.			

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 11/11/2024.**

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Gợi ý:

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;
 - Upload file bài làm (word, excel, pdf...);
 - Upload hình ảnh bài làm (chỉ những trường hợp vẽ biểu đồ, công thức tính toán đặc biệt).
 - Đối với mỗi câu, sẽ tương ứng với 1 project, tên Project là **CauXX**, với **XX** là thứ tự của bài tập (Ví dụ Câu 1 tên Project tương ứng là **Cau01**).
- Sau đó nén thư mục trên thành tập tin .zip hoặc .rar, tên file nén cũng theo qui định như sau: **HoVaTen_MSSV_Cau1**. Ví dụ Sinh viên Nguyễn Sơn Trà có MSSV là 19521269 thì đặt tên file nén như sau: **NguyenSonTra_19521269_Cau1.rar** và upload lên hệ thống thi của nhà Trường;

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi:
 - + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1
 - + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (**Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi**).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf

(*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhấn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại 0918.01.03.09 (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng được các cấu trúc dữ liệu cơ bản để giải quyết các bài toán lập trình.	Thực hành trên phòng máy	20%	Câu 1	2/10	PI 3.1
CLO2	Sử dụng thành thạo các công cụ lập trình vào quá trình phát triển sản phẩm CNTT	Thực hành trên phòng máy	40%	Câu 2	4/10	PI 5.1
CLO3	Sử dụng thành thạo phần mềm Netbean vào việc thực hiện các bài tập và lập trình các phần mềm.	Thực hành trên phòng máy	40%	Câu 3	4/10	PI 6.3
	Tổng		100%			

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có

liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết hàm cho nhập từ bàn phím số nguyên dương n , lập trình kiểm tra xem n là số nguyên âm hay số nguyên dương, nếu là số âm thì đưa ra thông báo n là số âm còn ngược lại n là số dương

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết chương trình đọc file.txt, tính tổng các số chẵn có trong file đó và xuất ra màn hình console.

VD: file.txt

1

2

3

4

Kết quả là: 6

Câu 3. (4,0 điểm)

Xây dựng ứng dụng có giao diện như sau:

- Viết ứng dụng giải phương trình bậc 1 $ax + b = 0$. Người dùng sẽ nhập số thứ 1, số thứ 2 sau đó chương trình xuất ra kết quả nghiệm của 2 số đó ra màn hình Java Swing.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		2.0	
	<pre> Scanner scanner = new Scanner(System.in); System.out.print("Nhập số nguyên dương n: "); int n = scanner.nextInt(); if (n < 0) { System.out.println(n + " là số âm"); } else { System.out.println(n + " là số dương hoặc bằng 0"); } </pre>	2.0	
Câu 2		4.0	
	<pre> try { File myObj = new File("file.txt"); Scanner myReader = new Scanner(myObj); int sum = 0; while (myReader.hasNextLine()) { String data = myReader.nextLine(); int number = Integer.parseInt(data); if (number % 2 == 0) { sum += number; } } myReader.close(); System.out.println("Tổng các số chẵn trong file là: " + sum); } catch (FileNotFoundException e) { System.out.println("An error occurred."); e.printStackTrace(); } </pre>	4.0	
Câu 3		4.0	
Giao diện	Xây dựng được giao diện	1.0	

Code xử lý	<pre> 1 package com.minhtan; 2 3 import java.awt.GridLayout; 4 11 12 public class SwingDemo extends JFrame implements ActionListener { 13 //Khai bao cac doi tuong 14 JLabel lb1, lb2, lb3, ketQua; 15 JTextField tf1, tf2; 16 JButton btnTinh, btnXoa; 17 GridLayout gridLayout; 18 19 public SwingDemo() { 20 //Khoi tao cac doi tuong 21 lb1 = new JLabel("Nhap so 1"); 22 lb2 = new JLabel("Nhap so 2"); 23 lb3 = new JLabel("Ket qua"); 24 tf1 = new JTextField(); 25 tf2 = new JTextField(); 26 ketQua = new JLabel(); 27 btnTinh = new JButton("Tinh"); 28 btnXoa = new JButton("Xoa"); 29 //tao frame 30 gridLayout = new GridLayout(0,2,1,1); 31 setTitle("Giai PT ax + b = 0"); 32 setDefaultCloseOperation(EXIT_ON_CLOSE); 33 setSize(400,200); 34 setLocationRelativeTo(null); 35 setVisible(true); 36 setLayout(gridLayout); 37 //them cac doi tuong vao frame 38 add(lb1); 39 add(tf1); 40 add(lb2); 41 add(tf2); 42 add(lb3); 43 add(ketQua); 44 add(btnTinh); 45 add(btnXoa); 46 btnTinh.addActionListener(this); 47 btnXoa.addActionListener(this); 48 } 49 //xu ly su kien cho cac Button 50 @Override 51 public void actionPerformed(ActionEvent e) { 52 double a = Double.parseDouble(tf1.getText().trim()); 53 double b = Double.parseDouble(tf2.getText().trim()); 54 55 if(e.getSource() == btnTinh) { 56 if(a == 0) { 57 if(b == 0) { 58 ketQua.setText("Phuong trinh VSN"); 59 } else { 60 ketQua.setText("Phuong trinh vo nghiem"); 61 } 62 } else { 63 double x = -b/a; 64 ketQua.setText("Nghiem la: "+String.valueOf(x)); 65 } 66 } 67 68 if(e.getSource() == btnXoa) { 69 tf1.setText(""); 70 tf2.setText(""); 71 tf1.requestFocus(); 72 } 73 } 74 75 //Thuc thi chuong trinh 76 public static void main(String[] args) { 77 SwingDemo lc = new SwingDemo(); 78 } 79 } </pre>	3.0
	Điểm tổng	10.0

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2024
Giảng viên ra đề

Người duyệt đề



ThS. Lý Thị Huyền Châu



ThS. Nguyễn Minh Tân